TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **33**/2023/QĐST-DS	*An Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Cẩm Hà

2. Bà Hồ Thị Hoa

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

(1)- Nguyên đơn: Ông Nguyễn NĐ1, sinh năm 1979 và bà Phạm Thị NĐ2, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;

(2)- Bị đơn: Ông Lê Minh BĐ1, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Yến BĐ2, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Minh BĐ1 cùng vợ là Nguyễn Yến BĐ2 cùng chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn NĐ1 và bà Phạm Thị NĐ2 số tiền là 1.072.000.000đ.

Phương thức trả nợ: các bên thỏa thuận ông BĐ1, bà BĐ2 trả tiền cho ông NĐ1, bà NĐ2 theo định kỳ hằng tháng vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu trả vào ngày 28/9/2023 cho đến khi hết nợ. Số tiền trả trong mỗi lần trả là: Trong hai kỳ đầu mỗi kỳ trả 8.000.000 đồng, từ kỳ thứ ba trở đi mỗi kỳ trả là 6.000.000 đồng.

Nếu ông BĐ1, bà BĐ2 vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo định kỳ như đã thỏa

thuận thì ông NĐ1, bà NĐ2 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thi hành buộc ông BĐ1, bà BĐ2 trả một lần cho toàn bộ số tiền còn lại chưa trả và kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông NĐ1, bà NĐ2 nếu ông BĐ1, bà BĐ2 không trả tiền thì hàng tháng còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Số tiền án phí là 36.000.000đ + (1.072.000.000đ - 800.000.000đ) x 3% = 44.160.000đ. Các bên tự nguyện thỏa thuận phía bị đơn ông BĐ1, bà BĐ2 chịu toàn bộ tiền án phí là 44.160.000 đồng. Do ông BĐ1, bà BĐ2 là người có khó khăn về kinh tế được UBND xã xác nhận nên HĐXX thống nhất giảm 50% án phí. Do đó ông BĐ1, bà BĐ2 còn phải nộp là 22.080.000đ.

+ Hoàn trả ông NĐ1, bà NĐ2 số tiền tạm ứng án phí 22.080.000đ nộp tại biên lai số 0001338 ngày 26/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công